

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, vật tư thiết bị.	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng liệt kê danh mục vật tư chính (theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT) đưa vào công trình, vật tư phải ghi rõ thương hiệu, xuất xứ. (Lưu ý: nhà thầu chỉ được phép chào 01 thương hiệu vật tư). - Có cam kết tất cả vật tư, vật liệu, thiết bị, đưa vào công trình phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, loại 1. Cam kết trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ cung cấp tài liệu về CO, CQ đối với các thiết bị nhập khẩu, đối với thiết bị sản xuất trong nước cam kết cung cấp tài liệu về xuất xưởng. - Có biện pháp cung ứng vật tư, vật liệu khi có biến động giá hoặc khan hiếm khả thi, hoặc tại thời điểm thi công không còn sản xuất, khai thác để cung cấp 	Đạt
		Không đáp ứng 01 trong các tiêu chuẩn chi tiết bên trên được xác định là không đạt	Không đạt
2	Mô tả giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công	<ul style="list-style-type: none"> - Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp, khả thi với đề xuất về tiến độ thi công đầy đủ các hạng mục công việc thuộc gói thầu theo đúng trình tự và yêu cầu về kỹ thuật; - Có thuyết minh, bản vẽ minh họa phù hợp từng hạng mục công việc. 	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên; - Áp dụng các tiêu chuẩn thi công, nghiệm thu đã hết hiệu lực; 	Không đạt
3.1	Tiến độ thi công: 10 ngày (kể cả thời gian thực hiện	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 10 ngày , đáp ứng theo yêu cầu về tiến độ	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
	công tác kiểm tra nghiệm thu; kể cả ngày nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định) tính từ ngày phát lệnh khởi công	Không đề xuất hoặc đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá thời gian theo yêu cầu.	Không đạt
3.2	Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu về tiến độ; - Có biểu đồ nhân lực, biểu đồ thiết bị chi tiết phù hợp theo biểu đồ tiến độ thi công 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.3	Kế hoạch thi công tổng thể (Chủ đầu tư sẽ căn cứ vào đây để giám sát về tiến độ và phạt theo từng giai đoạn nếu thi công không kịp tiến độ)	Có kế hoạch thi công xây dựng được chia theo từng giai đoạn (do nhà thầu tự phân chia), có thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc của từng giai đoạn tương ứng với từng hạng mục công việc	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
4	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
4.1	Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau:	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, bố trí vị trí hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	1. Kho bãi tập kết thiết bị thi công;	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ yêu cầu, không hợp lý hoặc bố trí vị trí không hợp lý hoặc không phù hợp với	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
	2. Kho bãi tập kết vật liệu; 3. Lán trại.	hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
4.2	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên; - Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ. 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
5	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng. 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào, biện pháp khắc phục khi hạng mục không đạt chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Có giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với hồ sơ thiết kế hoặc hợp đồng; - Có biện pháp sửa chữa, khắc phục khi có hư hỏng hoặc không đảm bảo 	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
		chất lượng theo thiết kế hoặc hợp đồng trong quá trình thi công.	
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
5.3	Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, che chắn bảo vệ công trình		
6.1	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
		Không có hoặc có biện pháp PCCC nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3	Biện pháp an toàn lao động	Có biện pháp về an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có hoặc có biện pháp về an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.4	Biện pháp che chắn bảo vệ công trình	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp che chắn bảo vệ công trình (bên trong hạng mục thi công và bao che tổng thể diện tích toàn bộ công trình)	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ	Không đạt
6.5	An toàn giao thông ra vào công trường	Có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công.	Đạt
		Không có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: Thời hạn bảo hành là 12 tháng kể từ khi công trình được nghiệm thu và bàn giao	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh trách nhiệm của nhà thầu và sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành, khi công trình có hư hỏng, khiếm khuyết ...; - Có đề xuất giải pháp, thời gian sửa chữa khắc phục đảm bảo khả thi (công trình có hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công trong giai đoạn bảo hành). 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
8	Trách nhiệm bồi thường	Có bản cam kết nội dung: “Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
	thiệt hại cho bên thứ ba	thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng)".	
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
9	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
	Uy tín nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đây: Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian 03 năm trở lại đây tính từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	<p>Đáp ứng tất cả các nội dung dưới đây thì được đánh giá là đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng; - Không có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu; - Không có hợp đồng ảnh hưởng chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có); - Không bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân chủ quan/khách quan từ phía nhà thầu; - Nhà thầu không vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (Theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ). 	Đạt
		Nhà thầu vi phạm bất kỳ nội dung nào kể trên	Không đạt
Kết	Các tiêu chuẩn 1, 2,, 9 được xác định là đạt thì nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật		Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức độ đáp ứng	
luận	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt thì nhà thầu được đánh giá là không đạt yêu cầu về kỹ thuật		Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.